



## CÔNG TY CỔ PHẦN LƯỚI THÉP BÌNH TÂY

Địa chỉ : 117 Âu Cơ, P. Phú Trung, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (028) 38653581- 2213.4252, Fax: (028) 39746171

Website : [www.luoithepbinh Tay.com.vn](http://www.luoithepbinh Tay.com.vn)

Số: 130/BB-ĐHĐCĐ-VDT

TP HCM, ngày 29 tháng 03 năm 2019

### BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN LƯỚI THÉP BÌNH TÂY

Hôm nay, vào lúc 08h30 ngày 29 tháng 03 năm 2019, tại Lầu 6, Văn phòng Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP số 56 đường Thủ Khoa Huân, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. HCM, cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2019 công ty CP Lưới Thép Bình Tây được tiến hành với nội dung chi tiết như sau:

*Thành phần tham dự:*

-Ông Lê Thanh Hải – Chủ tịch HĐQT Công ty

-Ông Lê Hải Tú – UV HĐQT, Tổng giám đốc Công ty

Cùng các Quý cổ đông và đại diện cổ đông CTCP Lưới Thép Bình Tây.

#### PHẦN I. GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

##### I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

-Người báo cáo: Ông Quách Vĩnh Trân – Chức vụ: Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu.

-Nội dung báo cáo:

- Tổng số cổ đông mời tham dự: toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 08/03/2019, sở hữu 1.965.440 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty CP Lưới Thép Bình Tây.
- Cổ đông tham dự Đại hội 65 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 1.533.475 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 78,02% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

##### II. Giới thiệu chương trình Đại hội

Ông Quách Vĩnh Trân thay mặt Chủ tịch Đoàn thông qua Chương trình và Quy chế Đại hội.

### III. Giới thiệu Chủ tịch Đoàn, Thư ký Đoàn

#### Chủ tịch Đoàn:

- Ông Lê Thanh Hải - Chủ tịch HĐQT CTCP Lưới Thép Bình Tây.
- Ông Lê Hải Tú - Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc CTCP Lưới Thép Bình Tây.
- Ông Trần Văn Tuấn - Ủy viên HĐQT CTCP Lưới Thép Bình Tây.

#### Thư ký:

1. Bà Bùi Thị Thu Nga - Trưởng ban thư ký
2. Bà Huỳnh Thị Tuyết Trâm - Thành viên

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Chủ tịch đoàn, Ban thư ký.

## PHẦN II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày và biểu quyết thông qua những nội dung sau:

**Nội dung 1: Báo cáo tình hình quản trị Công ty, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019, báo cáo tài chính kiểm toán độc lập năm 2018.**

Người trình bày: Ông Lê Hải Tú – Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty

**1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:** Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
1.Sản xuất ( tấn)	6.200	5.695	91,9 %
2.Tiêu thụ (tấn)	6.200	5.823	93,9 %
3.Doanh thu thuần (triệu đồng)	100.000	117.629	117 %
4.Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	4.000	4.640	116 %
5.Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	3.200	3.685	115 %
6.Tỷ lệ trả cổ tức/mệnh giá cổ phần(%)	13%	20%	154 %
7.Số CB-CNV bình quân (người)	97	85	87,6 %
8.Thu nhập b/q (trđ người/tháng)	10,7	10,4	97,5 %

**2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:** Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019
Sản xuất	Tấn	6.000



Tiêu thụ	Tấn	6.000
Doanh thu thuần	Triệu đồng	100.000
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	4.000
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	3.200
Cổ tức	13%	13%

**Nội dung 2: Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018**

Người trình bày : Bà Huỳnh Thị Tuyết Trâm – Trưởng BKS

**Nội dung 3: Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2018.**

Người trình bày: Ông Trần Văn Tuấn – Ủy viên HĐQT

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (ĐỒNG)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2018	4.640.390.344
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	3.685.325.366
3	Lợi nhuận 2017 chuyển sang	3.956.400.877
4	Cổ tức 20% vốn điều lệ	3.930.880.000
5	Trích lập Quỹ Phúc Lợi 5%/LN	184.266.268
6	Trích lập Quỹ Khen Thưởng, HĐQT, BKS, Ban Điều hành 5%/LN	184.266.268
7	Lợi nhuận còn lại lũy kế chưa phân phối	3.342.313.707

**Nội dung 4: Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019**

Người trình bày: Trần Văn Tuấn – Ủy viên HĐQT

**Nội dung 5: Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019**

Người trình bày: Ông Trần Văn Tuấn – Ủy viên HĐQT

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (ĐỒNG)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2019	4.000.000.000

2	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	3.200.000.000
3	Lợi nhuận 2018 chuyển sang	3.342.313.707
4	Cổ tức 13% vốn điều lệ	2.555.072.000
5	Trích lập Quỹ Phúc Lợi 5%/LNST	160.000.000
6	Trích lập Quỹ Khen Thưởng, HDQT, BKS, Ban Điều hành 5%/LNST	160.000.000
7	Lợi nhuận còn lại lũy kế chưa phân phối	3.667.241.707

**Nội dung 6: Tờ trình thù lao HDQT và Ban kiểm soát năm 2019**

Người trình bày: Trần Văn Tuấn – Ủy viên HDQT

**a. Thực hiện năm 2018:**

- Chủ tịch HDQT : 4.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên HDQT và Trưởng BKS: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên BKS + Thư ký HDQT : 2.000.000 đồng/tháng.

**b. Đề xuất mức thù lao năm 2019:** Giữ nguyên mức thù lao năm 2018

- Chủ tịch HDQT : 4.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên HDQT và Trưởng BKS: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên BKS + Thư ký HDQT : 2.000.000 đồng/tháng.

Đối với nhân sự tham gia HDQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp tại Công ty và được trả lương tháng theo chức danh quản lý chuyên trách thì không hưởng thù lao kiêm nhiệm (ngoại trừ Kiểm soát viên kiêm nhiệm hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ thì được hưởng thù lao).

Tiền thù lao HDQT, Ban kiểm soát và Thư ký HDQT được trích vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và được trả vào cuối mỗi Quý của năm.

**Nội dung 7: Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019**

Người trình bày: Trần Văn Tuấn – Ủy viên HDQT

**Nội dung 8: Tờ trình kế hoạch lao động tiền lương năm 2019**

Người trình bày: Trần Văn Tuấn – Ủy viên HDQT



### PHẦN III: Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG

Các cổ đông ý kiến đóng góp về các báo cáo và tờ trình đã trình bày trước đại hội. Thay mặt chủ tịch đoàn, ông Lê Thanh Hải - Chủ tịch HĐQT và ông Lê Hải Tú – UV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc đã giải đáp các ý kiến của cổ đông. Các cổ đông không có ý kiến gì thêm.

### PHẦN IV: CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

\* Nội dung 1: Báo cáo tình hình quản trị Công ty, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019, báo cáo tài chính kiểm toán độc lập năm 2018.

**Kết quả:**

+ Số phiếu tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: 100%
+Số phiếu không tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+Số phiếu không ý kiến:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+Số phiếu không hợp lệ:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %

Như vậy nội dung 1 đã được thông qua

\* Nội dung 2: Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018

**Kết quả:**

+ Số phiếu tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: 100%
+Số phiếu không tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+Số phiếu không ý kiến:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+Số phiếu không hợp lệ:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %

Như vậy nội dung 2 đã được thông qua

\* Nội dung 3: Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2018.

**Kết quả:**

+ Số phiếu tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: 100%
+Số phiếu không tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+Số phiếu không ý kiến:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+Số phiếu không hợp lệ:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %

Như vậy nội dung 3 đã được thông qua

\* Nội dung 4: Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

**Kết quả:**

+ Số phiếu tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: 100%
+Số phiếu không tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %

+Số phiếu không ý kiến:	Số cổ phần:	Tỷ lệ:	%
+Số phiếu không hợp lệ:	Số cổ phần:	Tỷ lệ:	%

Như vậy nội dung 4 đã được thông qua

**\* Nội dung 5: Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019**

**Kết quả:**

+ Số phiếu tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ:	100%
+Số phiếu không tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ:	%
+Số phiếu không ý kiến:	Số cổ phần:	Tỷ lệ:	%
+Số phiếu không hợp lệ:	Số cổ phần:	Tỷ lệ:	%

Như vậy nội dung 5 đã được thông qua

**\* Nội dung 6: Tờ trình thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2019**

**Kết quả:**

+ Số phiếu tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ:	100%
+Số phiếu không tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ:	%
+Số phiếu không ý kiến:	Số cổ phần:	Tỷ lệ:	%
+Số phiếu không hợp lệ:	Số cổ phần:	Tỷ lệ:	%

Như vậy nội dung 6 đã được thông qua

**\* Nội dung 7: Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019**

**Kết quả:**

+ Số phiếu tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ:	100%
+Số phiếu không tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ:	%
+Số phiếu không ý kiến:	Số cổ phần:	Tỷ lệ:	%
+Số phiếu không hợp lệ:	Số cổ phần:	Tỷ lệ:	%

Như vậy nội dung 7 đã được thông qua

**\* Nội dung 8: Tờ trình kế hoạch lao động tiền lương năm 2019**

**Kết quả:**

+ Số phiếu tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ:	100%
+Số phiếu không tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ:	%
+Số phiếu không ý kiến:	Số cổ phần:	Tỷ lệ:	%
+Số phiếu không hợp lệ:	Số cổ phần:	Tỷ lệ:	%

Như vậy nội dung 8 đã được thông qua







# CÔNG TY CỔ PHẦN LƯỚI THÉP BÌNH TÂY

Địa chỉ : 117 Âu Cơ, P. Phú Trung, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh,

Điện thoại: (028)38653581 - 2213.4252 Fax: (028) 39746171;

website: [www.luoithepbinhtay.com.vn](http://www.luoithepbinhtay.com.vn)

ISO 9001 : 2000

Số: *13A* /VDT/ĐHĐCĐ

TP. HCM, ngày 29 tháng 03 năm 2019.

## NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Lưới thép Bình Tây;
- Căn cứ biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Lưới thép Bình Tây, tổ chức ngày 29/03/2019 tại Lầu 6, Văn phòng Tổng Công ty thép Việt Nam-CTCP (số 56 Thủ Khoa Huân, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM).

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo tình hình quản trị Công ty, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019, báo cáo tài chính kiểm toán độc lập năm 2018

**1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:** Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
1.Sản xuất ( tấn)	6.200	5.695	91,9 %
2.Tiêu thụ (tấn)	6.200	5.823	93,9 %
3.Doanh thu thuần (triệu đồng)	100.000	117.629	117 %
4.Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	4.000	4.640	116 %
5.Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	3.200	3.685	115 %
6.Tỷ lệ trả cổ tức/mệnh giá cổ phần(%)	13%	20%	154 %
7.Số CB-CNV bình quân (người)	97	85	87,6 %
8.Thu nhập b/q (trđ người/tháng)	10,7	10,4	97,5 %

**2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:** Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019
Sản xuất	Tấn	6.000
Tiêu thụ	Tấn	6.000
Doanh thu thuần	Triệu đồng	100.000





Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	4.000
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	3.200
Cổ tức	%	13 %

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018 (Tài liệu đính kèm).

**Điều 3.** Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2018

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (ĐỒNG)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2018	4.640.390.344
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	3.685.325.366
3	Lợi nhuận 2017 chuyển sang	3.956.400.877
4	Cổ tức 20% vốn điều lệ	3.930.880.000
5	Trích lập Quỹ Phúc Lợi 5%/LN	184.266.268
6	Trích lập Quỹ Khen Thưởng, HĐQT, BKS, Ban Điều hành 5%/LN	184.266.268
7	Lợi nhuận còn lại lũy kế chưa phân phối	3.342.313.707

**Điều 4.** Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (ĐỒNG)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2019	4.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	3.200.000.000
3	Lợi nhuận 2018 chuyển sang	3.342.313.707
4	Cổ tức 13% vốn điều lệ	2.555.072.000
5	Trích lập Quỹ Phúc Lợi 5%/LNST	160.000.000
6	Trích lập Quỹ Khen Thưởng, HĐQT, BKS, Ban Điều hành 5%/LNST	160.000.000
7	Lợi nhuận còn lại lũy kế chưa phân phối	3.667.241.707

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019.

**a. Thực hiện năm 2018:**

- Chủ tịch HĐQT : 4.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên HĐQT và Trưởng BKS: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên BKS + Thư ký HĐQT : 2.000.000 đồng/tháng.

**b. Đề xuất mức thù lao năm 2019:** Giữ nguyên mức thù lao năm 2019

- Chủ tịch HĐQT : 4.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên HĐQT và Trưởng BKS: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên BKS + Thư ký HĐQT : 2.000.000 đồng/tháng.

Đối với nhân sự tham gia HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp tại Công ty và được trả lương tháng theo chức danh quản lý chuyên trách thì không hưởng thù lao kiêm nhiệm (ngoại trừ Kiểm soát viên kiêm nhiệm hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ thì được hưởng thù lao).

Tiền thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT được trích vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và được trả vào cuối mỗi Quý của năm.

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 (Tài liệu đính kèm).

**Điều 8.** Thông qua Tờ trình kế hoạch lao động tiền lương năm 2019 (Tài liệu đính kèm).

**Điều 9.** Đại hội nhất trí giao cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc có trách nhiệm triển khai các nội dung đã được Đại hội quyết nghị trên cơ sở tuân thủ pháp luật của Nhà nước và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

**Điều 10.** Giao cho Ban kiểm soát có trách nhiệm giám sát, kiểm tra hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đảm bảo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết này được Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 nhất trí thông qua toàn văn và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Quý cổ đông (qua website Cty); "Báo cáo"
- HĐQT, BKS, BGĐ Cty; "Thực hiện"
- UBCKNN, HNX, VSD; "CBTT"
- Lưu HĐQT Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



**LÊ THANH HẢI**